TÒA ÁN NHÂN D **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST- DS	*Cao Phong, ngày 02 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng D sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQN14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án D sự thụ lý số: 05/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Bùi Thanh Q** – Sinh năm 1956;

Cư trú tại: Xóm Rú Giữa, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình;

Bị đơn: Ông **Bùi Văn D** – Sinh năm 1989;

Cư trú tại: Xóm Chằng Giữa, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Anh Bùi Văn D xác nhận còn nợ ông Bùi Thanh Q tổng số tiền là: 11.700.000 đồng (Mười một triệu bẩy trăm nghìn đồng).

2.2 Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Bùi Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Bùi Thanh Q tổng số tiền là: 11.700.000 đồng (Mười một triệu bẩy trăm nghìn đồng).

2.3 Về án phí: Anh Bùi Văn D phải chịu toàn bộ số tiền: 585.000 đồng (Năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) án phí D sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong mà bên phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật D sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS H. Cao PHong
- Lưu hồ sơ vụ án. Đ

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh